

Bản án số: 48 /2023/HSST

Ngày: 16/ 6 /2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***THành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị L Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Thanh Hải  
2. Bà Trần Thị Vân
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nhữ Như Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại NH Văn hóa xóm Trại Cau, xã Cây Thị, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với:

**1. Bị cáo: Nguyễn Mạnh H**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 25/11/1972; Nơi cư trú: Thôn Vũ Lâm, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Ngọc O (đã chết); Con bà: Trần Thị B, sinh năm 1942; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Có vợ là Lâm Thị K (đã chết); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1994;

- Tiền án: 01

Tại bản án số 05/HSST ngày 11/10/2001 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 4 năm tù về tội: “ Hủy hoại tài sản”, chấp Hnh xong ngày 01/5/2005, nộp án phí ngày 04/4/2023.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*( Có mặt tại phiên tòa)*

**2. Bị hại: Chị Văn Thị Thanh L,** sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Xóm PH, xã HB, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*( Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt )*

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị Phương Q, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Tiều khu 3, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La.

*( Có mặt tại phiên tòa )*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/5/2010 Nguyễn Mạnh H gọi điện thoại mời chị Văn Thị Thanh L đến quán ăn Quang Huyền ở xóm LG, xã QS, huyện Đ để ăn cơm, sau đó chị L có rủ chị Đinh Thị Thanh T, sinh năm 1962 trú tại xóm PH, xã HB, huyện Đ và anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1962 trú tại: xóm Ba Đình, xã T Long, huyện Đ đến ăn cơm, sau khi ăn xong H tiếp tục mời mọi người đến quán nước của anh Lâm Văn Long, sinh năm 1965, trú tại: Xóm Đồng Thu 2, xã QS, huyện Đ. Sau khi uống nước xong khoảng 23 giờ cùng ngày thì chị L, anh Q và chị T đi về. Khi chị L đi về được một đoạn thì H gọi điện thoại cho chị L quay lại để lấy áo của H để trên xe máy của chị L. Khi chị L quay lại quán cà phê để đưa áo cho H, lúc này H bảo chị L đưa chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS 20 M5- 7435 của chị L để điều khiển rồi H đèo chị L đi về hướng xuống ngã ba cây số 12, đoạn rẽ vào xã T Long, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. H dừng xe lại rủ chị L đi chơi tiếp nhưng chị L không đồng ý mà xuống xe đi bộ, thấy vậy H quay đầu xe đi về quán ăn Quang Huyền, H đứng đợi ở đây một lúc thì chị L điện thoại cho H để hỏi lấy xe thì H trả lời “ đang ở chỗ quán thịt chó trên QS, lên trên này mà lấy”. Khi H đang đứng đợi chị L ở quán thì có một số người đi ra từ trong quán và có rủ đi đánh bạc, H đồng ý đi theo nhóm người đó đi đánh bạc ở một khu nh đất ở bãi keo bỏ hoang (H không biết cụ thể là ở đâu). Do đánh bạc thua hết tiền nên H nảy sinh ý định thế chấp chiếc xe mô tô của chị L để tiếp tục đánh bạc, sau đó H thế chấp chiếc xe mô tô BKS 20 M5- 7435 của chị L cho một người đàn ông không quen biết được 3.000.000 đồng( Ba triệu đồng). Sau khi đánh bạc hết số tiền trên do không có tiền để chuộc xe trả cho chị L nên H đã bỏ trốn vào tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 18/02/2023 thì H bị bắt theo Quyết định truy nã ( BL 96-99, 101-105)

Ngày 15/6/2010 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Xe mô tô BKS 20 M5- 7435, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen bạc, số máy 5C63- 205015, số khung: Y 205015 đã qua sử dụng trị giá: 15.116.889 đồng( Mười lăm triệu, một trăm mười sáu nghìn, tám trăm tám mươi chín đồng)(BL 40).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ Hình vi của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của H phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại và các tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS 20 M5- 7435, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen bạc hiện không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ngày 10/4/2023 chị Nguyễn Thị Phương Q, sinh năm 1993, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La là con gái của H đã thỏa thuận bồi thường cho chị L số tiền **15.116.889 đồng**. Chị L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSDH, ngày 11 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Đề nghị HĐXX Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H **từ 06 đến 09** tháng tù.

Về Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về Trách nhiệm dân sự: Ngày 10/4/2023 chị Nguyễn Thị Phương Q, sinh năm 1993, trú tại tiểu khu 3, thị trấn H. Lót huyện MS, tỉnh Sơn La là con gái của H đã thỏa thuận bồi thường cho chị L số tiền **15.116.889 đồng**. Chị L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm. Đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách NH nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1]. Về tính hợp pháp của các Hình vi, quyết định tố tụng: Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo **Nguyễn Mạnh H** không yêu cầu được nhờ người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Hình vi phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" của bị cáo xảy ra ngày 07/5/2010 bị chị Văn Thị Thanh L tố giác Nguyễn Mạnh H gửi đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 18/11/2013 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên Yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố vụ án Hình sự.

Ngày 28/11/2013 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định khởi tố vụ án số 104 ngày 28/11/2013 và ra Quyết định khởi tố bị can số 171 Ngày 24/12/2013 đối với Nguyễn Mạnh H đồng thời ra Lệnh bắt bị can để tạm giam. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn.

Ngày 23/01/2014 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định truy nã số 03 đối với Nguyễn Mạnh H.

Ngày 18/02/2023 Bị cáo bị lập biên bản bắt người đang bị truy nã tại Công an phường 9, tHnh phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra Quyết định Đình nã đối với Nguyễn Mạnh H.

Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi Hình Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 của Quốc hội .

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*“Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với Hình vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi Hình ”*

Dẫn chiếu tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức phạt tù từ 03 tháng đến 03 năm nhẹ hơn mức phạt tù quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 có

mức phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm vì vậy, áp dụng hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo để áp dụng theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999.

**[2]. Về Hình vi phạm tội của bị cáo:** Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh H tHnh khẩn khai nhận toàn bộ Hình vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại và các tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 07/5/2010, lợi dụng sự tin tưởng của chị Văn Thị Thanh L, Nguyễn Mạnh H đã mang chiếc xe mô tô Yamaha BKS 20M5 - 7435 có giá trị 15.116.889 đồng của chị L đi thế chấp cho một người đàn ông không quen biết lấy 3.000.000 đồng sử dụng vào đánh bạc hết rồi bỏ trốn vào tỉnh Lâm Đồng. Đến ngày 18/02/2023, thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSĐH, ngày 11/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 140 quy định như sau:

*"1. Người nào có một trong những Hình vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm:*

*a) ...*

*b) .. mượn... tài sản của người khác... và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản"*

**[3]. Về tính chất, mức độ Hình vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo,** Hội đồng xét xử thấy:

Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ Hình vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính lười lao động, muốn biến tài sản của người khác tHnh tài sản của mình qua con đường bất hợp pháp nên bị cáo đã lợi dụng niềm tin của chị Văn Thị Thanh L để thực hiện Hình vi chiếm đoạt tài sản. Hình vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Ngày 11/10/2001 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 4 năm tù về tội: " Hủy hoại tài sản", chấp Hnh xong ngày 01/5/2005,

nộp án phí ngày 04/4/2023. Bị cáo có 1 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở tHnh người công dân tốt mà lại tiếp tục có Hnh vi phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Con gái bị cáo là Nguyễn Thị Phương Q đã thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại là chị Văn Thị Thanh L **15.116.889 đồng** giá trị chiếc xe mô tô của chị L nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “ *Người phạm tội tự nguyện bồi thường*”, quy định điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Ngoài ra Mẹ đẻ của bị cáo là bà Trần Thị Huyền được nH nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất ngày 19/12/1986 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy khi lượng hình cần lên một mức án nghiêm khắc, áp dụng mức hình phạt tương xứng với Hnh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

#### **[4]. Về hình phạt bổ sung:**

Bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc ổn định, không có thu nhập gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với Hnh vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

#### **[5]. Vật chứng của vụ án:**

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 20M5-7435, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen bạc của chị Văn Thị Thanh L hiện không thu hồi được.

#### **[6]. Về Trách nhiệm dân sự:**

Ngày 10/4/2023 chị Nguyễn Thị Phương Q, sinh năm 1993, trú tại tiểu khu 3, thị trấn H. Lót huyện MS, tỉnh Sơn La(là con gái của bị cáo) đã thỏa thuận bồi thường cho chị L số tiền 15.116.889 đồng. Chị L đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa chị Q không yêu cầu bị cáo phải trả cho chị số tiền 15.116.889 đồng chị đã bồi thường cho chị L. Chị Q không yêu cầu, đề nghị gì thêm. Tại đơn xin xét xử vắng mặt của chị Văn Thị Thanh L về phần trách nhiệm dân sự và hình phạt chị L không yêu cầu gì đối với bị cáo vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**[7]. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách NH nước

**[8]. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**[9]. Các vấn đề khác:** Đối với nam thanh niên cho H thế chấp chiếc xe mô tô BKS: 20M5-7435, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen bạc nhưng H không biết họ tên tuổi địa chỉ cụ thể của nam thanh niên đó nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999;

- khoản 3 Điều 7; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015;

- Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi Hnh Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14;

- Các Điều 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*"

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Mạnh H 09( Chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **18/02/2023**.

- Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Mạnh H 45** (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi Hnh án.

\* *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**3. Án phí:** Buộc bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách NH nước.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã VL, BS, Lạng Sơn,
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**ĐÃ KÝ**

**Mai Thị Hồng Thái**